TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 37/2019/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thu H - Sinh năm 1989

ĐKNKTT: Tổ 91, khu 6, phường B, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Bị đơn***: Anh Trịnh Quốc T - sinh năm 1981

ĐKNKTT: Tổ 9, khu 4, phường B, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 46/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trịnh Quốc T;

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trịnh Quốc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung Trịnh Kim Bảo T – sinh ngày 30/4/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên (Tròn mười

tám tuổi). Chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng anh T 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2019 đến khi con chung tròn mười tám tuổi. Chị H không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị H và anh T không có tài sản chung, anh chị không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí về tiền cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị H đã nộp đủ số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000475 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường B, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định